TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày: 17- 10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hương

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/TLST-HS, ngày 30 tháng 8 năm 2019;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 đối với:

- *Bị cáo:* Phan Phương N, sinh ngày 24/12/1990, tại huyện A, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Tháng 8, xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị Y; vợ: Lê Thị H (đã ly hôn) và có 02 người con; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 12/3/2013, bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", (đã thi hành xong bản án năm 2013); tiền án: Ngày 28/02/2017, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tổng hợp hình phạt của 02 tội là 02 năm tù (đã chấp hành án xong ngày 20/10/2018). Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Phạm Thị H, sinh năm 1989; nơi ĐKHKTT: Xóm M, xã N,

huyện N, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: Khối B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đặng Văn D, sinh năm 1974.

2. Ông Nguyễn Thái H, sinh năm 1968.

Cùng cư trú tại: Khối B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

3. Ông Phạm Xuân Q, sinh năm 1956; cư trú tại: Khối Q, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 27/6/2019, Phan Phương N đi bộ đến nhà trọ của chị Phạm Thị H ở khối B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Khi đến cổng nhà trọ, thấy cửa cổng khóa nên Phan Phương N trèo qua tường vào trong sân rồi đi qua một ngách nhỏ giữa bức tường nhà trọ của chị H và bức tường nhà bên cạnh với mục đích ra phía sau nhà để hái trộm quả khế ăn. Khi đang đi trong ngách, thấy một cửa sổ bằng gỗ, N dùng tay phải đè vào cánh cửa sổ, tay trái đè vào tường nhà bên cạnh để lấy đà bật nhảy về phía trước thì một cánh cửa sổ ở phía trong bị bung ra. Thấy vậy, Nam nảy sinh ý định đột nhập qua cửa sổ vào trong nhà trọ của chị H để trộm cắp tài sản nên Nam đã mở hai cánh cửa sổ ra, Nam đã dùng tay bẻ gãy thanh gỗ tạo ra khoảng trống rồi chui qua cửa sổ vào trong phòng ngoài và lục soát, tìm kiếm tài sản để trộm cắp nhưng không phát hiện tài sản gì có giá trị. Quan sát xung quanh, thấy trên tường có một lỗ thông gió hình tròn, nên Phan Phương N chui qua lỗ thông gió này sang phòng ngủ bên cạnh, trong phòng ngủ có 01 tủ nhựa, 01 tủ bằng kim loại, 02 chiếc giường bằng gỗ, 01 tivi, 01 quạt điện và 01 cục lạnh điều hòa nhãn hiệu MITSUBISHI ELECTRIC màu trắng, gắn trên tường, N tiếp tục lục soát, tìm kiếm tài sản để trộm cắp nhưng không phát hiện thấy tài sản gì có giá trị nên Nam bật điều hòa rồi lên giường nằm ngủ.

Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 28/6/2019, Phan Phương N tỉnh dậy nhìn về phía cục lạnh điều hòa gắn trên tường đang hoạt động nên nảy sinh ý định trộm cắp bộ điều hòa để mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 06 giờ ngày 28/6/2019, Nam rời khỏi nhà trọ chị H đi chơi điện tử và đến nhà ông T của nhà xe A ở thị trấn N để xin việc làm. Khoảng 10 giờ ngày 28/6/2019, Nam quay về nhà trọ chị H lục soát trong tủ nhựa ở phòng ngủ và tìm thấy một chiếc bấm móng tay làm bằng kim loại, màu trắng sáng, dài khoảng 05cm, có gắn con dao nhọn ở giữa. Tiếp đó, Phan Phương N kéo tủ nhựa gần cạnh phía dưới cục lạnh

điều hòa rồi trèo lên tủ nhựa và dùng dao nhọn gắn ở chiếc bấm móng tay tháo mở các vít ở giá đỡ trên tường. Khi tháo rời cục lạnh điều hòa ra khỏi tường, cục lạnh treo lơ lửng do gắn với hệ thống dây đồng, do mệt quá nên Nam bật điều hòa và lên giường nằm ngủ.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, N tỉnh dậy đang dự định tiếp tục tháo điều hòa, thì cùng thời điểm này, chị Phạm Thị H đến nhà trọ của mình thấy cục nóng điều hòa được lắp ở phía ngoài đang hoạt động. Chị Phạm Thị H mở cửa phòng bếp đi vào bên trong và nhìn qua khe cửa thấy một người đàn ông đang ở trong phòng ngủ nên chị Phạm Thị H gọi ông Đặng Văn D và ông Phạm Xuân Q đến nhà trọ để giúp đỡ, sau đó ông Phạm Xuân Q rủ ông Nguyễn Thái H đi cùng. Lúc này, Nam nghe tiếng người nói ở ngoài sân nên đã chui qua lỗ thông gió ở tường sang phòng ngoài rồi chui qua cửa sổ ra ngoài và bỏ chạy theo hướng sau nhà. Phan Phương N bị ông Nguyễn Thái H bắt quả tang khi đang lẩn trốn ở khu vực nhà văn hóa khối B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 80 ngày 01/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện N, kết luận: "01 cục mát điều hòa được mua và lắp đặt ngày 20/5/2019, giá trị thời điểm ngày 28/6/2019 là 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng)".

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS-HS ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An truy tố Phan Phương N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Phương N mức án từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Miễn hành phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về xử lý vật chứng: Các tài sản đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định và không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Phương N đồng ý với nội dung bản cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì. Bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa Bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; Người làm chứng vắng mặt. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phan Phương N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của Bị hại, người làm chứng; phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 10 giờ ngày 28/6/2019, tại nhà trọ của chị Phạm Thị H ở khối B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Phan Phương N đã có hành vi trộm cắp 01 cục mát điều hòa nhãn hiệu MITSUBISHI ELECTRIC, loại MS-HM25VA/MU-HM25VA có trị giá 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng) của chị Phạm Thị H thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Với hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được giáo dục cải tạo nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, trở thành người tốt, chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài nên đã tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc để tiếp tục giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa, hành vi phạm tội của bị cáo

thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Vì vậy, căn cứ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về bồi thường dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Các tài sản đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 57 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phan Phương N 07 (Bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/6/2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Phương N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- Bị cáo; Bị hại;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Mạnh